| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MỎ CÀY BẮC**<br>**TỈNH BẾN TRE**<br>Số: 42/2020/QĐST – HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**<br>*Mỏ Cày Bắc, ngày 13 tháng 7 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

- Căn cứ vào các Điều 48; 217; 218; 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

***Xét thấy***: Đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đề ngày 13 tháng 7 năm 2020 của nguyên đơn Phùng Văn NĐ là tự nguyện, phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không có yêu cầu phản tố nên được Tòa án chấp nhận,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình đã thụ lý số: 49/2020/TLST–HNGĐ ngày 17/02/2020 về việc: "***Yêu cầu chia tài sản chung sau khi ly hôn***" giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Phùng Văn NĐ, sinh năm 1962; Nơi cư trú: ấp TS 4, xã TT, huyện MC, tỉnh Bến Tre.

- ***Bị đơn:*** Huỳnh Thị BĐ, sinh năm 1958; Nơi cư trú: ấp TS 4, xã TT, huyện MC, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Chi phí định giá tài sản ông Phùng Văn NĐ phải chịu 2.900.000 đồng nhưng được trừ vào tạm ứng chi phí định giá đã nộp.

Hoàn trả cho ông Phùng Văn NĐ số tiền tạm ứng án phí 20.626.000đ (Hai mươi triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu số 0010843 ngày 17/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc.

Hoàn trả lại đơn khởi kiện và toàn bộ tài liệu, chứng cứ kèm theo cho ông Phùng Văn NĐ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật (nếu có yêu cầu).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Lăng**